

Số: 27/2021/QĐST- DS

Cao Bằng, ngày 27 tháng 5 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: **22/2021/TLST- DS** ngày 24 tháng 02 năm 2021, giữa:

- *Nguyên đơn:* **Phạm Thị N**

Địa chỉ: Tổ H, phường H, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng

- *Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn:* **Phùng Thị Ương**

Địa chỉ: Tổ B, phường S, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng

- *Bị đơn:* **Hà Thị Đ**

Địa chỉ: Tổ M, phường Đ, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213, Khoản 3 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 19 tháng 5 năm 2021.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành ngày 19 tháng 5 năm 2021 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* **Phạm Thị N**

Địa chỉ: Tổ H, phường H, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng

- *Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn:* **Phùng Thị Ương**

Địa chỉ: Tổ B, phường S, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng

- *Bị đơn:* **Hà Thị Đ**

Địa chỉ: Tổ M, phường Đ, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự do các đương sự đã hoàn toàn tự nguyện và thống nhất được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án. Cụ thể như sau:

- Bà Hà Thị Đ (Địa chỉ: Tổ M, phường Đ, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng) có trách nhiệm thanh toán cho bà Phạm Thị N (Địa chỉ: Tổ H, phường H, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng) số tiền nợ gốc là 929.000.000 đồng (Chín trăm hai mươi chín triệu đồng) và không tính lãi suất.

- Ấn định thời hạn thanh toán: sau 02 tháng kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

- Về án phí: Bà Phạm Thị N và bà Hà Thị Đ mỗi người phải chịu 9.967.500 đồng (Chín triệu chín trăm sáu bảy nghìn năm trăm đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm để sung công quỹ nhà nước theo quy định của pháp luật. Xác nhận bà Phạm Thị N đã nộp tiền tạm ứng án phí là 12.000.000 đồng (Mười hai triệu đồng) theo biên lai số AA/2018/0000981 ngày 23/02/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng. Nay bà Phạm Thị N còn được hoàn lại số tiền là 2.032.500 đồng (Hai triệu không trăm ba mươi hai nghìn năm trăm đồng)

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trong trường hợp quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân TPCB;
- TAND Tỉnh Cao Bằng;
- Chi cục THADS TPCB;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nông Quốc Hùng